

Số: 1350/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 22 tháng 7 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và Gia đình thụ lý số 1348/2022/TB-TLVDSD ngày 04 tháng 7 năm 2022, về việc: “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Những người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Người yêu cầu : Ông Châu Thành Hiếu, sinh năm 1974

Bà Nguyễn Thụy Mi, sinh năm 1975

Cùng địa chỉ: Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ vợ chồng:

Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi tự nguyện kết hôn vào năm 2002, được UBND Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp giấy chứng nhận kết hôn số 071, quyển số 01, ngày 29/4/2002.

Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do bất đồng quan điểm và lối sống dẫn đến không khí trong gia đình luôn ngột ngạt, ảnh hưởng đến tâm lý của vợ chồng và các con. Ông bà đã cố gắng giải hòa với nhau để tiếp tục chung sống nhưng mâu thuẫn ngày càng trầm trọng hơn và đã sống ly thân.

Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên ông bà đã bàn bạc, thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận.

[2] Về con chung: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi có 02 người con chung tên Châu Kiệt Luân, sinh ngày 11/7/2003 (đã trưởng thành) và Châu Kiệt Phú, sinh ngày 31/01/2008. Ông bà thống nhất, bà Mi là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Phú.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi thống nhất, ông Hiếu cấp dưỡng việc nuôi trẻ Phú cho bà Mi mỗi tháng 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) cho đến khi trẻ Phú tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/8/2022.

[3] Về tài sản chung: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

[4] Về nợ chung: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Xét thấy, việc thuận tình ly hôn giữa ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội và những người yêu cầu đã cùng thống nhất giải quyết được toàn bộ nội dung vụ việc hôn nhân và gia đình về quan hệ vợ chồng, con chung, tài sản chung và nợ chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ vợ chồng: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi thống nhất thuận tình ly hôn;

Giấy chứng nhận kết hôn số 071, quyển số 01, ngày 29/4/2002 của UBND Phường 3, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi hết hiệu lực kể từ ngày 22/7/2022.

- Về con chung: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi có 02 người con chung tên Châu Gia Kiệt, sinh ngày 11/7/2003 (đã trưởng thành) và Châu Gia Phú, sinh ngày 31/01/2008. Ông bà thống nhất, bà Mi là người trực tiếp nuôi dưỡng trẻ Phú.

Ông Châu Thành Hiếu được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con, khi cần thiết, có lý do chính đáng một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng việc nuôi con.

Nghĩa vụ cấp dưỡng việc nuôi con: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi thống nhất, ông Hiếu cấp dưỡng việc nuôi trẻ Phú cho bà Mi mỗi tháng 5.000.000đồng (Năm triệu đồng) cho đến khi trẻ Phú tròn 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 01 (dương lịch) hàng tháng, bắt đầu thực hiện từ ngày 01/8/2022.

Kể từ ngày bà Mi có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Hiếu chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng ông Hiếu còn phải trả cho bà Mi số tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án tại thời điểm thanh toán.

- Về tài sản chung: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết;

- Về nợ chung: Ông Châu Thành Hiếu và bà Nguyễn Thụy Mi khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Các bên thi hành án tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ. Ông Hiếu, bà Mi mỗi người chịu một nửa, nhưng được căn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông Hiếu và bà Mi đã nộp theo biên lai thu tiền số 0050082 ngày 28/6/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh. Sau khi căn trừ ông Hiếu và bà Mi đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THA Q. Bình Thạnh;
- UBND P.3, Q. Bình Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Chu Nguyệt

